



PHÁP-LUẬT-ĐẠI-CƯƠNG-GIỮA-KÌ TRẮC NGHIỆM THI GIỮA KÌ

Pháp luật đại cương (Đại học Tôn Đức Thắng)



Scan to open on Studocu

CHƯƠNG 1

1.Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin thì nguyên nhân chủ yếu làm xuất hiện nhà nước là:

- ☒ Do sự phân hóa giai cấp và đấu tranh giai cấp trong xã hội
- ☐ Do ý chí của con người trong xã hội
- ☐ Do sự phân công lao động trong xã hội
- ☐ Do con người trong xã hội phải hợp sức lại để đắp đê, chống bão lụt, đào kênh làm thủy lợi hay chống giặc ngoại xâm

2.Xã hội từ xưa đến nay đã trải qua bao nhiêu kiểu Nhà nước?

(1/1 Point)

- ☐ 5 kiểu Nhà nước
- ☐ 3 kiểu Nhà nước
- ☒ 4 kiểu Nhà nước
- ☐ 2 kiểu Nhà nước

3.Thuộc tính chung của bản chất Nhà nước là:

(1/1 Point)

- ☐ Tính giai cấp
- ☒ Tính giai cấp và tính xã hội
- ☐ Tính xã hội
- ☐ Tính giai cấp, tính xã hội và tính cưỡng chế

4.Hình thái kinh tế - xã hội nào là chưa có Nhà nước?

(1/1 Point)

- ☐ Hình thái kinh tế - xã hội chiếm hữu nô lệ
- ☐ Hình thái kinh tế - xã hội phong kiến
- ☒ Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản nguyên thủy
- ☐ Hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa

5.Bản chất giai cấp của nhà nước được thể hiện như thế nào?

(1/1 Point)

- ☐ Nhà nước là công cụ để bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội
- ☐ Nhà nước là công cụ sắc bén nhất để quản lý mọi mặt đời sống xã hội
- ☐ Nhà nước là công cụ để giải quyết các vấn đề của đời sống xã hội
- ☒ Nhà nước là bộ máy trấn áp đặc biệt của giai cấp này đối với giai cấp khác

6.Hình thức nhà nước Việt Nam dưới góc độ chính thể nào?

(1/1 Point)

- ☒ Hình thức chính thể cộng hòa dân chủ nhân dân
- ☐ Hình thức chính thể quân chủ lập hiến
- ☐ Hình thức chính thể cộng hòa dân chủ tư sản
- ☐ Hình thức chính thể quân chủ chuyên chế

7.Hình thức cấu trúc của nhà nước Việt Nam là hình thức nào sau đây?

(1/1 Point)

- ☐ Nhà nước liên bang
- ☐ Nhà nước liên minh
- ☐ Nhà nước xã hội chủ nghĩa
- ☒ Nhà nước đơn nhất

8. Nguyên nhân cốt lõi của sự ra đời nhà nước là:

- ☐ Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức để dập tắt xung đột giai cấp.
- ☒ Kết quả của 3 lần phân công lao động trong lịch sử.
- ☐ Nhu cầu về sự cần thiết phải có một tổ chức thay thế thị tộc - bộ lạc.
- ☐ Kết quả của nền sản xuất hàng hoá cùng những hoạt động thương nghiệp.

9. Nhà nước nào dưới đây có hình thức chính thể quân chủ?

- ☐ Pháp
- ☐ Trung Quốc
- ☒ Thái Lan
- ☐ Cả 3 Pháp, Trung Quốc, Thái Lan

10. Nhà nước nào dưới đây không thuộc kiểu nhà nước xã hội chủ nghĩa?

- ☐ CuBa
- ☐ Trung Quốc
- ☐ Triều Tiên
- ☒ Campuchia

Câu 11 đến 20

11. Tính giai cấp của nhà nước thể, hiện ở chỗ:

(1/1 Point)

- ☐ A. Nhà nước là một bộ máy trấn áp giai cấp.
- ☐ B. Nhà nước là một bộ máy của giai cấp này thống trị giai cấp khác.
- ☐ C. Nhà nước ra đời là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- ☒ Cả A, B, C

12. Chủ quyền quốc gia là:

(1/1 Point)

- ☐ A. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối nội.
- ☐ B. Quyền độc lập tự quyết của quốc gia trong lĩnh vực đối ngoại.
- ☐ C. Quyền ban hành văn bản pháp luật.
- ☒ Cả A, B, C

13. Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại ... kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là ...

(1/1 Point)

- ☐ 4 - địa chủ - nông nô, phong kiến - tư bản - XHCN
- ☐ 4 - chủ nô - phong kiến - tư hữu - XHCN

☐ 4 - chủ nô - phong kiến - tư sản - XHCN

☐ 4- chủ nô - chiếm hữu nô lệ - tư bản - XHCN

14.Nhà nước là:

(1/1 Point)

☐ A. Một tổ chức xã hội có giai cấp.

☐ B. Một tổ chức xã hội có chủ quyền quốc gia.

☐ C. Một tổ chức xã hội có luật lệ

☐ **Cả A, B, C.**

15.Hình thức nhà nước là cách thức tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước và phương pháp thực hiện quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước được thể hiện chủ yếu ở khía cạnh, đó là....

(0/1 Point)

☐ **3- hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị**

☐ 3 - hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT - XH

☐ 3 - hình thức chính thể, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ KT - XH

☐ 3 - hình thức chuyên chính, hình thức cấu trúc nhà nước và chế độ chính trị

16.Nhà nước có ... đặc trưng, đó là....:

(1/1 Point)

☐ 3 - quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia và đặt ra pháp luật

☐ 4 - quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia, thu thuế và đặt ra pháp luật

☐ **5 - quyền lực công cộng, chủ quyền quốc gia, thu thuế, đặt ra pháp luật và có lãnh thổ**

☐ 2 - tính xã hội và tính giai cấp

17.Nhà nước là một bộ máy... do... lập ra để duy trì việc thống trị về kinh tế, chính trị, tư tưởng đối với

(1/1 Point)

☐ Quản lý - giai cấp thống trị - toàn xã hội

☐ **Quyền lực - giai cấp thống trị – toàn xã hội**

☐ Quản lý - giai cấp thống trị - một bộ phận người trong xã hội

☐ Quyền lực - giai cấp thống trị - một bộ phận người trong xã hội

18.Chính sách nào sau đây thuộc về chức năng đối nội của nhà nước:

(1/1 Point)

☐ A. Tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại

☐ B. Tương trợ tư pháp giữa các quốc gia.

☐ **C. Tăng cường các mặt hàng xuất khẩu công nghệ cao.**

☐ Cả A, B, C.

19.Pháp luật đại cương nghiên cứu vấn đề gì?

(1/1 Point)

☐ Các đảng phái chính trị

☐ **Nhà nước và pháp luật**

☐ Kinh tế

☐ Lý luận về nhà nước

20. Quan điểm nào cho rằng nhà nước ra đời bởi sự thỏa thuận giữa các công dân:

(1/1 Point)

☐ Học thuyết gia trưởng

☐ Học thuyết thần quyền

☐ Học thuyết Mác-Lênin

☒ Học thuyết khế ước xã hội

Câu 21 đến 30

21. Chọn đáp án đúng:

(1/1 Point)

☐ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

☒ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời.

☐ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một nước độc lập, có chủ quyền, thống nhất, bao gồm đất liền, vùng biển và vùng trời.

22. Hình thái kinh tế - xã hội không tồn tại kiểu nhà nước tương ứng là:

(1/1 Point)

☒ Công xã nguyên thủy

☐ Phong kiến

☐ Chiếm hữu nô lệ

☐ Tư bản chủ nghĩa

23. Các kiểu nhà nước trong lịch sử đều có đặc điểm giống nhau là:

(1/1 Point)

☒ Đều mang bản chất giai cấp và bản chất xã hội

☐ Đều dựa trên chế độ công hữu

☐ Đều có Đảng lãnh đạo

☐ Tất cả các đáp án đều sai

24. Nhà nước thu thuế để:

(1/1 Point)

☐ Bảo vệ lợi ích cho người nghèo.

☒ Đảm bảo nguồn lực cho sự tồn tại của nhà nước.

☐ Đảm bảo sự công bằng trong xã hội.

☐ Bảo đảm lợi ích vật chất của giai cấp bóc lột

25. Hình thức chính thể quân chủ chuyên chế được hiểu như thế nào?

(1/1 Point)

☐ Quyền lực của nhà nước được trao cho một cơ quan được thành lập theo chế độ bầu cử

☐ Vua không có quyền lực gì mà chỉ đại diện về mặt ngoại giao

☐ Bên cạnh nhà vua, có một cơ quan được thành lập theo quy định của Hiến pháp để hạn chế quyền lực của nhà vua.

☐ **Toàn bộ quyền lực nhà nước tập trung vào tay một người đứng đầu là vua hoặc nữ hoàng.**

26. Trong Bộ máy Nhà nước Việt Nam thì:

(0/1 Point)

☐ Hội đồng nhân dân là cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, đại diện cho nhân dân địa phương

☐ Quốc hội có quyền ban hành tất cả các văn bản quy phạm pháp luật

☐ Chính phủ là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất

☐ **Chính phủ là cơ quan chấp hành của quốc hội**

27. Hình thức quân chủ hạn chế được hiểu như thế nào?

(1/1 Point)

☐ Vua không có quyền lực gì mà chỉ đại diện về mặt ngoại giao

☐ Quyền lực của nhà nước được trao cho một cơ quan được thành lập theo chế độ bầu cử

☐ **Bên cạnh nhà vua (nữ hoàng), có một cơ quan được thành lập theo quy định của Hiến pháp để hạn chế quyền lực của nhà vua (nữ hoàng).**

☐ Toàn bộ quyền lực nhà nước tập trung vào tay một người đứng đầu là vua hoặc nữ hoàng

28. Nhà nước CHXHCN Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại thế giới (WTO) là thực hiện chức năng gì của nhà nước?

(1/1 Point)

☐ Đối nội

☐ **Đối ngoại**

☐ Cả hai chức năng trên

☐ Chỉ là tổ chức thực hiện cam kết quốc tế

29. Hình thức chính thể cộng hòa được hiểu như thế nào?

(1/1 Point)

☐ Là hình thức chính thể mà quyền lực nhà nước được trao cho một cơ quan được thành lập theo chế độ bầu cử và bên cạnh cơ quan này còn có nhà vua (nữ hoàng).

☐ Các nhận định khác đều sai

☐ **Là hình thức chính thể mà quyền lực nhà nước được trao cho một cơ quan được thành lập theo chế độ bầu cử.**

☐ Là hình thức chính thể mà quyền lực của nhà nước được trao cho một người theo thừa kế.

30. Bản chất xã hội của nhà nước được hiểu như thế nào?

(1/1 Point)

☐ **Nhà nước phải quan tâm đến lợi ích chung của toàn xã hội, duy trì bảo vệ trật tự xã hội.**

☐ Nhà nước như là một tổ chức xã hội

☐ Chỉ có nhà nước xã hội chủ nghĩa mới có bản chất xã hội.

☐ Nhà nước có tính xã hội vì nhà nước do các giai cấp trong xã hội thỏa thuận lập ra

Câu 31 đến 40

31. Nội dung thể hiện tính giai cấp của nhà nước là:

(1/1 Point)

- ☐ Quyền lực nhà nước luôn thuộc về xã hội
- ☐ Nhà nước bảo vệ lợi ích của tất cả các giai cấp
- ☒ Nhà nước thể hiện ý chí của giai cấp thống trị
- ☐ Nhà nước do giai cấp thống trị lập ra

32. “Nhà nước” mang tính xã hội là một trong những nội dung của:

(1/1 Point)

- ☒ Bản chất nhà nước
- ☐ Đặc trưng nhà nước
- ☐ Bộ máy nhà nước
- ☐ Chức năng nhà nước

33. Cơ sở xã hội của

Nhà nước CHXH CN Việt Nam là:

(1/1 Point)

- ☐ Nhân dân Việt nam mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức
- ☐ Liên minh các giai cấp được tập hợp thống nhất dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân
- ☐ Có đội tiên phong là Đảng Cộng Sản Việt Nam

☒ Tất cả đều đúng

34. Các nhà nước phải tôn trọng và không can thiệp lẫn nhau vì:

(1/1 Point)

- ☒ Nhà nước có chủ quyền
- ☐ Mỗi nhà nước có hệ thống pháp luật riêng.
- ☐ Nhà nước có quyền lực công cộng đặc biệt.
- ☐ Nhà nước phân chia và quản lý cư dân của mình theo đơn vị hành chính – lãnh thổ.

35. Bộ máy Nhà nước xã hội chủ nghĩa được tổ chức theo nguyên tắc nào?

(1/1 Point)

- ☐ Nguyên tắc tập trung quyền lực
- ☒ Nguyên tắc tập trung thống nhất quyền lực nhưng có sự phân công một cách khoa học, cụ thể
- ☐ Nguyên tắc tập trung vào nhân dân
- ☐ Nguyên tắc tập trung thống nhất quyền lực

36. Nhà nước có chủ quyền quốc gia là:

(1/1 Point)

- ☐ Nhà nước có quyền lực.
- ☐ Nhà nước có quyền quyết định trong quốc gia của mình.
- ☒ Nhà nước toàn quyền quyết định trong phạm vi lãnh thổ.
- ☐ Nhà nước được nhân dân trao quyền lực

37. Khái niệm Nhà nước được hiểu như thế nào?

(1/1 Point)

☐ Nhà nước là một tổ chức quyền lực chính trị đặc biệt, có bộ máy chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế và thực hiện chức năng quản lý xã hội.

☐ Nhà nước là một tổ chức xã hội

☐ Nhà nước là một tổ chức chính trị xã hội

☐ Nhà nước là một tổ chức quyền lực chính trị chuyên làm nhiệm vụ quản lý xã hội.

38. Hình thức chính thể là gì?

(1/1 Point)

☐ Là hình thức tổ chức các cơ quan quyền lực tối cao, cơ cấu, trình tự thành lập và mối liên hệ của chúng với nhau cũng như mức độ tham gia của nhân dân và việc thiết lập nên cơ quan này.

☐ Là hình thức tổ chức Nhà nước theo các đơn vị hành chính lãnh thổ

☐ Là thức tổ chức Nhà nước

☐ Là tổng thể những phương pháp và biện pháp mà cơ quan nhà nước sử dụng để thực hiện quyền lực nhà nước

39. Lịch sử xã hội loài người đã tồn tại ____ kiểu nhà nước, bao gồm các kiểu nhà nước là ____:

(1/1 Point)

☐ 4 – địa chủ – nông nô, phong kiến – tư bản – XHCN

☐ 4 - chủ nô – phong kiến – tư sản – XHCN

☐ 4 - chủ nô – phong kiến – tư hữu – XHCN

☐ 4 - chủ nô – chiếm hữu nô lệ – tư bản – XHCN

40. Kiểu nhà nước đầu tiên trong lịch sử loài người là

(0/1 Point)

☐ Pháp quyền

☐ Phong kiến

☐ Chủ nô

☐ Tư sản

Câu 41 đến 56

41. Trong xã hội công xã thị tộc, quyền lực quản lý xuất hiện vì:

(1/1 Point)

☐ Nhu cầu tổ chức chiến tranh chống xâm lược và xâm lược.

☐ Nhu cầu quản lý các công việc chung của thị tộc.

☐ Nhu cầu xây dựng và quản lý các công trình thủy lợi.

☐ Nhu cầu trấn áp giai cấp bị trị

42. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, sự thay thế các kiểu nhà nước là do:

(1/1 Point)

☐ Tương quan lực lượng giữa các giai cấp

☐ Mâu thuẫn giữa các đảng phái trong xã hội

☐ Quá trình lịch sử tự nhiên

☐ Lực lượng sản xuất mới được thiết lập

43. Nhà nước ra đời xuất phát từ nhu cầu:

(1/1 Point)

- ☐ Bảo vệ lợi ích chung của giai cấp thống trị và bị trị
- ☐ **Quản lý các công việc chung của xã hội**
- ☐ Thể hiện ý chí chung của các giai cấp trong xã hội.
- ☐ Bảo vệ lợi ích chung của xã hội

44. Nhà nước quân chủ là nhà nước:

(0/1 Point)

- ☐ Quyền lực nhà nước tối cao tập trung vào người đứng đầu nhà nước và được hình thành do bầu cử.
- ☐ Quyền lực nhà nước tối cao thuộc về người đứng đầu nhà nước hay thuộc về một tập thể, và được hình thành do bầu cử.
- ☐ **Quyền lực nhà nước tối cao tập trung toàn bộ hay một phần chủ yếu vào tay người đứng đầu nhà nước theo nguyên tắc thừa kế.**
- ☐ Tất cả điều đúng.

45. Cơ sở kinh tế của nhà nước tư bản là:

(1/1 Point)

- ☐ **Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, đó là quan hệ sản xuất giữa nhà tư bản và công nhân lao động làm thuê**
- ☐ Đất đai – tư liệu sản xuất duy nhất thuộc sở hữu của giai cấp tư sản
- ☐ Quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa, đó là quan hệ sản xuất giữa giai cấp phong kiến và nhân dân lao động
- ☐ Quan hệ sản xuất giữa các nhà tư bản với tầng lớp nông dân

46. Tổng thể những phương pháp và thủ đoạn mà giai cấp thống trị sử dụng để thực hiện quyền lực nhà nước là:

(1/1 Point)

- ☐ Hình thức chính thể
- ☐ Hình thức nhà nước
- ☐ **Chế độ chính trị**
- ☐ Hình thức cấu trúc nhà nước

47. Nguyên nhân sâu xa của sự thay thế kiểu nhà nước là:

(1/1 Point)

- ☐ Do cuộc cách mạng xã hội
- ☐ Do một kiểu kiến trúc thượng tầng mới được xác lập
- ☐ Do phương thức sản xuất mới được thiết lập
- ☐ **Mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất trong một phương thức sản xuất xã hội**

48. Nhà nước phân chia cư dân và lãnh thổ nhằm

(1/1 Point)

- ☐ Thực hiện quyền lực
- ☐ **Quản lý xã hội**
- ☐ Thực hiện chức năng

☐ Trần áp giai cấp

49. Sự cấu tạo nhà nước thành các đơn vị hành chính lãnh thổ và xác lập mối quan hệ qua lại giữa chúng với nhau là:

(0/1 Point)

☐ Hình thức nhà nước

☐ Hình thức chính thể

☐ Chế độ chính trị

☒ **Hình thức cấu trúc nhà nước**

50. Dựa trên cách thức tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước có thể phân chia thành các kiểu nhà nước:

(1/1 Point)

☐ Nhà nước phương Đông và nhà nước phương Tây

☒ **Nhà nước chuyên chế và nhà nước dân chủ**

☐ Nhà nước trong nền văn minh hậu công nghiệp (văn minh trí thức) và nhà nước trong nền văn minh nông nghiệp

☐ Nhà nước trong nền văn minh nông nghiệp và nhà nước trong nền văn minh công nghiệp

51. Nhà nước có hình thức chính thể Cộng hòa đại nghị và cấu trúc nhà nước liên bang là:

(1/1 Point)

☒ **Cộng hòa Ấn Độ**

☐ Vương quốc Anh

☐ Cộng hòa Pháp

☐ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Trung Hoa

52. Lịch sử xã hội loài người đến nay đã trải qua bao nhiêu kiểu nhà nước:

(1/1 Point)

☒ **4 kiểu nhà nước**

☐ 2 kiểu nhà nước

☐ 3 kiểu nhà nước

☐ 5 kiểu nhà nước

53. Nội dung nào KHÔNG là cơ sở cho tính giai cấp của nhà nước.

(1/1 Point)

☐ Giai cấp là nguyên nhân ra đời của nhà nước.

☐ Nhà nước là bộ máy trấn áp giai cấp.

☐ Nhà nước có quyền lực công cộng đặc biệt và tách rời khỏi xã hội.

☒ **Nhà nước là tổ chức điều hòa những mâu thuẫn giai cấp đối kháng.**

54. Trong chính thể Cộng hòa tổng thống, Chính phủ được thành lập do:

(0/1 Point)

☐ Tòa án

☒ **Tổng thống**

☐ Thủ tướng

☐ Quốc hội

55.Theo học thuyết Mác – Lênin, sự thay thế kiểu nhà nước sau đối với kiểu nhà nước trước trong lịch sử phát triển xã hội, mang tính:

(1/1 Point)

☐ **Tất yếu khách quan**

☐ Quyền lực xã hội

☐ Dân chủ xã hội

☐ Chủ quan cá nhân

56.Quyền lực công cộng đặc biệt của nhà nước được hiểu là:

(1/1 Point)

☐ Khả năng sử dụng biện pháp thuyết phục, giáo dục

☐ **Việc sử dụng sức mạnh cưỡng chế là độc quyền.**

☐ Có thể sử dụng quyền lực kinh tế, chính trị hoặc tư tưởng

☐ Khả năng sử dụng sức mạnh vũ lực.

57.Những cơ quan nào sau đây **không** có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật?

(1/1 Point)

☐ Hội đồng nhân dân

☐ Ủy ban nhân dân

☐ Chính Phủ

☐ **Toà án nhân dân tối cao**

58.Chức năng nào sau đây **không** thuộc về nhà nước?

(1/1 Point)

☐ Điều phối nguồn lực y tế công cộng

☐ **Chi trả an sinh xã hội cho người dân**

☐ Quản lý mức chi trả an sinh xã hội

☐ Bảo đảm ổn định phân phối hàng hoá trong nước

59.Văn bản nào sau đây **không** thuộc thẩm quyền ban hành của Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC)?

(1/1 Point)

☐ Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán TANDTC

☐ Quyết định công bố án lệ

☐ Thông tư liên tịch giữa Chánh án TANDTC và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

☐ **Bản án xét xử cấp sơ thẩm**

60.Những chức danh nào sau đây có thể là nguyên thủ quốc gia?

(1/1 Point)

☐ Quốc vương; Chủ tịch nước; Tổng Bí thư Đảng cầm quyền

☐ **Chủ tịch nước; Tổng thống; Quốc vương**

☐ Chủ tịch nước; Thủ tướng; Quốc vương

☐ Tổng Bí thư Đảng cầm quyền; Thủ tướng; Tổng thống

61. Nguyên thủ quốc gia của nước CHXHCN Việt Nam là chức danh nào?

(1/1 Point)

- ☐ Thủ tướng
- ☐ Tổng bí thư Đảng cộng sản Việt Nam
- ☒ Chủ tịch nước
- ☐ Chủ tịch Quốc hội

62. Định nghĩa nào sau đây phù hợp với "Hội đồng nhân dân"?

(1/1 Point)

- ☐ là cơ quan lập pháp tại địa phương
- ☐ là cơ quan hành chính tại địa phương
- ☒ là cơ quan dân biểu tại địa phương
- ☐ là cơ quan đại diện Quốc hội tại địa phương

63. Phát biểu nào sau đây phù hợp với Nguyên tắc xét xử độc lập của Tòa án?

(1/1 Point)

- ☐ Tòa án được tổ chức một cách độc lập, không có liên hệ với những cơ quan khác.
- ☐ Thẩm phán toàn quyền ra phán quyết cuối cùng.
- ☒ Tòa án xét xử không chịu ảnh hưởng của tác động bên ngoài, chỉ tuân theo pháp luật.
- ☐ Tòa án xét xử không dựa vào lời khai các bên, chỉ tuân theo pháp luật.

64. Bộ máy nhà nước trung ương bao gồm:

(1/1 Point)

- ☐ Tòa án nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân; Bộ Y tế; Sở giáo dục.
- ☐ Tòa án nhân dân tối cao; Chính phủ; Quốc hội; Trung ương Đảng cộng sản.
- ☐ Quốc hội; Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân; Chính phủ; Hội đồng nhân dân.
- ☒ Quốc hội; Ủy ban thường vụ Quốc hội; Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

65. Bộ máy nhà nước địa phương bao gồm:

(1/1 Point)

- ☐ Tòa án nhân dân tối cao; Chính phủ; Quốc hội; Trung ương Đảng cộng sản.
- ☒ Tòa án nhân dân cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân; Sở giáo dục.
- ☐ Tòa án nhân dân tối cao; Chính phủ; Quốc hội; Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- ☐ Quốc hội; Tòa án nhân dân; Viện kiểm sát nhân dân; Chính phủ; Hội đồng nhân dân.

66. Chọn đáp án sai:

(1/1 Point)

- ☐ Quốc hội ban hành Hiến pháp, Luật, Nghị quyết.
- ☒ Chính phủ ban hành Nghị quyết
- ☐ Ủy Ban Thường vụ quốc hội ban hành Pháp lệnh, Nghị quyết
- ☐ Chủ tịch nước ban hành Lệnh, Quyết định

67. Chọn đáp án sai:

(0/1 Point)

- ☐ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết
- ☐ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Quyết định
- ☒ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư liên tịch

☐ Chính phủ ban hành Nghị định

68. Chọn đáp án sai:

(0/1 Point)

- ☒ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị định.
- ☐ Văn bản giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao là Thông tư liên tịch
- ☐ Chính phủ ban hành Nghị định
- ☐ Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư

CHƯƠNG 2

1. Khi nghiên cứu về nguồn gốc của nhà nước và pháp luật, nhận định nào sau đây sai?

(1/1 Point)

- ☐ Nhà nước và pháp luật cùng phát sinh, tồn tại trong xã hội có giai cấp
- ☐ Nhà nước và pháp luật là hiện tượng xã hội mang tính lịch sử
- ☒ Nhà nước và pháp luật ra đời và tồn tại cùng với sự xuất hiện, tồn tại của lịch sử xã hội loài người
- ☐ Nhà nước và pháp luật có cùng lịch sử ra đời, tồn tại, phát triển và tiêu vong

2. Nhận định nào sau đây thể hiện được đặc trưng của pháp luật?

(0/1 Point)

- ☐ Những quy định mang tính bắt buộc chung cho mọi người trong xã hội
- ☐ Những quy định do cơ quan nhà nước ban hành theo trình tự thủ tục nhất định
- ☒ Những quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung do nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận, được nhà nước bảo đảm thực hiện
- ☐ Những quy định mang tính cưỡng chế đối với các cơ quan, tổ chức trong xã hội

3. Nguyên nhân ra đời của nhà nước và pháp luật là:

(0/1 Point)

- ☐ Do nhu cầu chủ quan của xã hội
- ☐ Hoàn toàn giống nhau
- ☐ Hoàn toàn khác nhau
- ☒ Do nhu cầu khách quan của xã hội

4. Con đường hình thành pháp luật là do:

(0/1 Point)

- ☒ Nhà nước đặt ra hoặc thừa nhận
- ☐ Xuất phát từ những phong tục tập quán, tín điều tôn giáo trong xã hội
- ☐ Giai cấp thống trị đặt ra

☐ Có sự vận động, thay đổi, phát triển của xã hội chuyển từ nền kinh tế tự nhiên sang nền kinh tế sản xuất

5. Văn bản pháp luật có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống văn bản pháp luật nước ta là văn bản nào sau đây?

(0/1 Point)

☐ Lệnh của Chủ tịch nước

☐ Nghị quyết của Quốc hội

☒ Hiến pháp

☐ Pháp lệnh

6. Thi hành pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó:

(1/1 Point)

☐ Các chủ thể pháp luật kiểm chế không tiến hành những hoạt động mà pháp luật ngăn cấm

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện quyền chủ thể của mình do pháp luật quy định

☐ Các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật không cấm

☒ Các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực

7. Nghị định là văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nào ban hành?

(0/1 Point)

☐ Thủ tướng Chính phủ

☐ Ủy ban Thường vụ Quốc hội

☐ Chủ tịch nước

☒ Chính phủ

8. Tuân thủ pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó:

(0/1 Point)

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực

☒ Các chủ thể pháp luật kiểm chế không tiến hành những hành vi mà pháp luật ngăn cấm

☐ Các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật không cấm

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện quyền chủ thể của mình do pháp luật quy định

9. Văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật?

(0/1 Point)

☒ Lệnh

☐ Thông báo

☐ Công văn

☐ Bản án

10. Bộ Giáo dục và Đào tạo có quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào sau đây?

(1/1 Point)

☐ Nghị định

☐ Luật giáo dục

☒ Thông tư

☐ Nghị quyết

11. Áp dụng pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó:

(1/1 Point)

☐ Các chủ thể pháp luật kiểm chế không tiến hành những hoạt động mà pháp luật ngăn cấm

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực

☐ Các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật không cấm

☐ Luôn luôn có sự tham gia của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền

12. Sắp xếp các văn bản gồm: Nghị định, Pháp lệnh, Luật, Chỉ thị theo trật tự thứ bậc trong hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam:

(1/1 Point)

☐ Nghị định – Luật – Pháp lệnh – Chỉ thị

☐ Pháp lệnh – Luật – Nghị định – Chỉ thị

☐ Luật – Pháp lệnh – Nghị định – Chỉ thị

☐ Pháp lệnh – Nghị định – Luật – Chỉ thị

13. Thực hiện pháp luật là:

(0/1 Point)

☐ Một quá trình hoạt động có mục đích làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống, trở thành những hành vi thực tế hợp pháp của các chủ thể pháp luật

☐ Hành vi hợp pháp của các chủ thể pháp luật nhằm làm cho những quy định của pháp luật đi vào cuộc sống

☐ Quá trình nhà nước tổ chức cho các chủ thể thực hiện các quy định của pháp luật

☐ Hành vi hợp pháp của các chủ thể pháp luật luôn có sự tham gia của nhà nước

14. Sử dụng pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó:

(0/1 Point)

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện quyền chủ thể của mình do pháp luật quy định

☐ Các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật không cấm

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện nghĩa vụ pháp lý của mình bằng hành động tích cực

☐ Các chủ thể pháp luật kiểm chế không tiến hành những hoạt động mà pháp luật ngăn cấm

15. Vi phạm pháp luật được thể hiện qua dấu hiệu nào sau đây?

(1/1 Point)

☐ Hành vi trái pháp luật, do con người thực hiện (1)

☐ Tất cả các lựa chọn (1), (2), (3) đều đúng

☐ Chủ thể thực hiện hành vi đó phải có năng lực trách nhiệm pháp lý (3)

☐ Chủ thể thực hiện hành vi đó phải có lỗi (2)

16. Bản án của Tòa án tuyên cho một bị cáo được gọi là:

(1/1 Point)

☐ Văn bản quy phạm pháp luật (1)

☐ Văn bản áp dụng pháp luật (3)

☐ Tất cả các lựa chọn (1), (2), (3) đều đúng

☐ Văn bản thi hành pháp luật (2)

17. Anh A dùng dao đe dọa anh B để cướp tài sản. Mặt khách quan của vi phạm pháp luật ở đây là?

(0/1 Point)

☐ Tất cả các lựa chọn đều đúng (A,B,C)

☐ Lỗi cố ý

☐ Quyền sở hữu của Anh B

☒ Hành vi dùng vũ lực khống chế để chiếm đoạt tài sản

18. Cấu thành của vi phạm pháp luật bao gồm:

(0/1 Point)

☐ Mặt chủ quan, mặt khách quan. (C)

☐ Chủ thể, khách thể. (B)

☒ Cả hai lựa chọn (B và C)

☐ Giả định, quy định, chế tài.

19. Một người thợ sửa xe gian manh đã cố tình sửa phanh xe cho một ông khách một cách gian dối, cầu thả; với mục đích là để người khách này còn tiếp tục quay lại tiệm anh ta để sửa xe. Do phanh xe không an toàn nên sau đó chiếc xe đã lao xuống dốc gây chết vị khách xấu số. Trường hợp trách nhiệm pháp lý ở đây là:

(0/1 Point)

☐ Trách nhiệm hình sự.

☐ Trách nhiệm hành chính.

☐ Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.

☒ Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.

20. Một người thợ sửa xe gian manh đã cố tình sửa phanh xe cho một ông khách một cách gian dối, cầu thả; với mục đích là để người khách này còn tiếp tục quay lại tiệm anh ta để sửa xe. Do phanh xe không an toàn nên sau đó chiếc xe đã lao xuống dốc gây chết vị khách xấu số, lỗi của người thợ sửa xe ở đây là:

(0/1 Point)

☐ Cố ý gián tiếp.

☐ Cố ý trực tiếp.

☒ Vô ý vì quá tin.

☐ Vô ý do cầu thả

Câu 21 đến 40

21. Tập quán pháp là:

(1/1 Point)

☐ Tất cả các lựa chọn (A,B,C)

☒ Biến đổi những tục lệ, tập quán có sẵn thành pháp luật

☐ Biến đổi những thói quen hành xử của con người trong lịch sử thành pháp luật.

☐ Biến đổi những quy phạm tôn giáo thành quy phạm pháp luật.

22. Vai trò của thuế là:

(1/1 Point)

- ☐ A. Điều tiết nền kinh tế.
- ☐ B. Hướng dẫn tiêu dùng.
- ☐ C. Nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước.

☐ **Cả A, B, C**

23. Tính giai cấp của pháp luật thể hiện ở chỗ

(1/1 Point)

- ☐ A. Pháp luật là sản phẩm của xã hội có giai cấp.
- ☐ B. Pháp luật là ý chí của giai cấp thống trị.
- ☐ C. Pháp luật là công cụ để điều chỉnh các mối quan hệ giai cấp.

☐ **Cả A, B, C**

24. Để đảm bảo nguyên tắc thống nhất trong việc xây dựng và áp dụng pháp luật thì cần phải:

(0/1 Point)

- ☐ A. Tôn trọng tính tối cao của Hiến pháp và Luật (A)
- ☐ B. Đảm bảo tính thống nhất của pháp luật (B)

☐ **Cả hai câu trên đều đúng (A,B)**

☐ Cả hai câu trên đều sai(A,B)

25. Hệ thống pháp luật gồm:

(0/1 Point)

- ☐ Tất cả đều sai
- ☐ Tập hợp hóa và pháp điển hóa
- ☐ Hệ thống cấu trúc của pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

☐ **Quy phạm pháp luật, chế định pháp luật và ngành luật**

26. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bán cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Lỗi ở đây là:

(0/1 Point)

- ☐ Vô ý do cầu thả.
- ☐ Cố ý trực tiếp.
- ☐ Cố ý gián tiếp.

☐ **Vô ý vì quá tin**

27. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bán cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Hành vi khách quan ở đây là:

(1/1 Point)

- ☐ Không tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.
- ☐ Gây thương tích cho khách.
- ☐ Không có hành vi khách quan.

☐ **Sử dụng bình gas không đảm bảo an toàn.**

28. Một người bán quán lẩu, sử dụng bếp gas để bán cho khách sử dụng. Do để tiết kiệm chi phí, người chủ quán đã sử dụng bình gas mini không đảm bảo an toàn. Hậu quả là bình gas phát nổ, gây bỏng nặng cho thực khách. Các loại trách nhiệm pháp lý ở đây là:

(0/1 Point)

- ☐ Trách nhiệm hành chính và trách nhiệm hình sự.
- ☐ Trách nhiệm hành chính.
- ☐ Trách nhiệm hình sự.

☒ **Trách nhiệm hình sự và trách nhiệm dân sự.**

29. Hình thức pháp luật xuất hiện sớm nhất và được sử dụng nhiều trong các nhà nước chủ nô và nhà nước phong kiến là

(0/1 Point)

- ☐ Văn bản quy phạm pháp luật
- ☐ Tiền lệ pháp
- ☒ **Tập quán pháp**
- ☐ Điều lệ pháp

30. Hình thức pháp luật là cách thức mà giai cấp thống trị sử dụng để nâng ý chí của giai cấp mình lên thành pháp luật. Trong lịch sử loài người đã có... hình thức pháp luật, bao gồm...

(0/1 Point)

- ☒ **3 - tập quán pháp, tiền lệ pháp, văn bản quy phạm pháp luật**
- ☐ 2 - tập quán pháp và văn bản quy phạm pháp luật
- ☐ 4 - tập quán pháp, tiền lệ pháp, điều lệ pháp và Văn bản quy phạm pháp luật
- ☐ 1 - văn bản quy phạm pháp luật

31. Quy phạm pháp luật là quy tắc xử sự mang tính... do... ban hành và bảo đảm thực hiện, thể hiện ý chí và bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị để điều chỉnh các...

(0/1 Point)

- ☐ Bất buộc - nhà nước - quan hệ xã hội
- ☒ **Bất buộc chung - nhà nước - quan hệ xã hội**
- ☐ Bất buộc chung - quốc hội - quan hệ xã hội
- ☐ Bất buộc chung - nhà nước - quan hệ pháp luật

32. Các hình thức thực hiện pháp luật bao gồm:

(0/1 Point)

- ☐ Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật
- ☒ **Tuân thủ pháp luật, thực thi pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật**
- ☐ Tuân thủ pháp luật và thực thi pháp luật
- ☐ Tuân thủ pháp luật, thực hiện pháp luật, sử dụng pháp luật và áp dụng pháp luật

33. Một người sử dụng súng bắn đạn hơi vào rừng săn thú. Trong lúc sơ suất đã bắn nhầm một nhân viên kiểm lâm. Mặt chủ quan trong vi phạm pháp luật này là:

(0/1 Point)

- ☐ Cố ý gián tiếp.

☐ Vô ý vì quá tin.

☒ Vô ý do cầu thả.

☐ Cố ý trực tiếp

34. Năng lực của chủ thể bao gồm:

(0/1 Point)

☐ Năng lực pháp luật và năng lực công dân

☐ Năng lực pháp luật và năng lực nhận thức.

☐ Năng lực hành vi và năng lực nhận thức

☒ Năng lực pháp luật và năng lực hành vi

35. Chế tài có các loại sau là:

(0/1 Point)

☐ Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật, chế tài dân sự và chế tài bắt buộc

☐ Chế tài hình sự và chế tài hành chính,

☐ Chế tài hình sự, chế tài hành chính và chế tài dân sự

☒ Chế tài hình sự, chế tài hành chính, chế tài kỷ luật và chế tài dân sự

36. Cơ quan thường trực của Quốc hội là:

(1/1 Point)

☐ Chính phủ

☐ Hội đồng dân tộc

☒ Ủy ban Thường vụ quốc hội

☐ Ủy ban Quốc hội

37. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân tối cao ban hành là:

(1/1 Point)

☐ Quyết định

☐ Thông tư

☒ Nghị quyết

☐ Chỉ thị

38. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng bao nhiêu lần trong thực tiễn đời sống:

(0/1 Point)

☒ Nhiều lần

☐ Hai lần

☐ Tất cả điều sai

☐ Một lần

39. Thừa kế là chế định thuộc ngành luật?

(0/1 Point)

☐ Hành chính

☒ Dân sự

☐ Lao động

☐ Hình sự

40. Pháp luật do nhà nước ban hành khác với Điều lệ của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh ở đặc điểm nào sau đây?

(1/1 Point)

☐ Tính phổ biến

☐ Tính xác định chặt chẽ về hình thức

☐ Tính bắt buộc chung

☒ Tất cả

Câu 41 đến 60

41. Anh C khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự tại cơ quan quân sự địa phương là hình thức thực hiện pháp luật nào?

(0/1 Point)

☐ Áp dụng pháp luật

☐ Tuân theo pháp luật

☐ Sử dụng pháp luật

☒ Thi hành pháp luật

42. Lệnh là văn bản quy phạm pháp luật được ban hành bởi:

(1/1 Point)

☒ Chủ tịch Nước

☐ Chủ tịch Quốc hội

☐ Thủ tướng Chính phủ

☐ Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam

43. Khách thể của tội phạm là:

(0/1 Point)

☐ Quan hệ xã hội được luật hình sự điều chỉnh

☐ Quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ

☐ Quan hệ xã hội bị tội phạm xâm hại

☒ Quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ và bị tội phạm xâm hại

44. Cơ sở để một quan hệ xã hội trở thành quan hệ pháp luật khi:

(0/1 Point)

☐ Quan hệ xã hội đó được điều chỉnh bởi quy phạm pháp luật

☐ Có tranh chấp xảy ra

☐ Có sự kiện pháp lý xảy ra

☒ Khi có quy phạm pháp luật điều chỉnh và có sự kiện pháp lý xảy ra

45. Sinh viên A có hành vi quay cóp bài trong kỳ thi cuối kỳ. A có thể phải chịu trách nhiệm:

(0/1 Point)

☐ Hình sự

☒ Kỷ luật

☐ Dân sự

☐ Hành chính

46. Lỗi vô ý vì quá tự tin thuộc yếu tố cấu thành nào của vi phạm pháp luật.

(0/1 Point)

☒ Chủ quan

☐ Khách thể

☐ Khách quan

☐ Chủ thể

47. Chính phủ ban hành văn bản quy phạm nào sau đây?

(0/1 Point)

☐ Lệnh

☒ Nghị định

☐ Thông tư

☐ Chỉ thị

48. Đơn vị nhỏ nhất cấu thành hệ thống ngành luật là:

(0/1 Point)

☐ Ngành luật

☐ Chế định luật

☒ Quy phạm pháp luật

☐ Giả định

49. Chủ thể vi phạm đã không nhận thức trước được hậu quả nguy hiểm cho xã hội do hành vi của mình gây ra không thấy trước hậu quả nhưng theo quy định thì buộc chủ thể phải thấy trước và có thể thấy trước thuộc loại lỗi gì?

(0/1 Point)

☐ Lỗi vô ý vì quá tự tin

☐ Lỗi cố ý trực tiếp

☐ Lỗi cố ý gián tiếp

☒ Lỗi vô ý vì câu thả

50. Tổ chức xác lập và ban hành quy phạm pháp luật là:

(1/1 Point)

☒ Nhà nước

☐ Tôn giáo

☐ Trường học

☐ Tất cả đều đúng

51. Văn bản nào sau đây là văn bản luật?

(0/1 Point)

☐ Bộ luật, luật

☐ Nghị quyết của Quốc hội

☐ Hiến pháp

☐ **Các đáp án khác đều đúng**

52. Chọn đáp án đúng cho chỗ trống trong câu: là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội – cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ban hành

(0/1 Point)

☐ Quyết định

☐ **Văn bản luật**

☐ Văn bản dưới luật

☐ Pháp lệnh

53. Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

(0/1 Point)

☐ Vật chứng

☐ Nhân chứng

☐ **Vi phạm pháp luật**

☐ Nhân chứng hoặc vật chứng

54. Cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân là

(1/1 Point)

☐ **Quốc hội**

☐ Chính phủ

☐ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

55. Ông C không đi vào đường ngược chiều khi nhìn thấy biển cấm là hình thức thực hiện pháp luật nào?

(0/1 Point)

☐ **Tuân theo pháp luật**

☐ Thi hành pháp luật

☐ Sử dụng pháp luật

☐ Áp dụng pháp luật

56. Văn bản luật là văn bản do:

(0/1 Point)

☐ **Quốc hội ban hành**

☐ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo trình tự, thủ tục luật định.

☐ Chính phủ ban hành

☐ Ủy ban Thường vụ quốc hội ban hành

57. Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị xử phạt tiền từ 10 triệu đến 100 triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm”. Bộ phận giả định là:

(0/1 Point)

☐ Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng

☐ Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ

☐ Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này

☐ **Người nào quảng cáo gian dối về hàng hóa, dịch vụ gây hậu quả nghiêm trọng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.**

58. Chủ thể phải chịu trách nhiệm pháp lý về hành vi vi phạm pháp luật của mình khi

(1/1 Point)

☐ Đủ 18 tuổi trở lên và không mắc bệnh tâm thần

☐ Thông thường là 18 tuổi và không mắc bệnh tâm thần

☐ **Chủ thể đó đạt đến độ tuổi nhất định và có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình**

☐ Chủ thể đó đủ 16 tuổi và có trí óc bình thường

59. Yếu tố nào sau đây không phải là dấu hiệu của vi phạm pháp luật?

(0/1 Point)

☐ **Thiệt hại xảy ra**

☐ Lỗi cố ý và vô ý

☐ Hành vi trái pháp luật

☐ Năng lực chủ thể

60. Tuân thủ pháp luật là một hình thức thực hiện pháp luật, trong đó:

(0/1 Point)

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện các quyền của mình do pháp luật quy định

☐ Các chủ thể pháp luật tiến hành những hoạt động mà pháp luật không cấm

☐ **Các chủ thể pháp luật kiềm chế không tiến hành những hành vi mà pháp luật cấm**

☐ Các chủ thể pháp luật thực hiện các nghĩa vụ pháp lý bằng hành động tích cực

Câu 61 đến 80

61. Điều 102 khoản 1 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: “Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm”. Bộ phận Chế tài của quy phạm pháp luật là:

(0/1 Point)

☐ Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng

☐ Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp

☐ **Bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm**

☐ Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết

62. Căn cứ vào tính chất và đặc điểm của chủ thể, khách thể, vi phạm pháp luật được phân loại như thế nào?

(0/1 Point)

☐ Vi phạm pháp luật tinh thần và vật chất

☐ **Vi phạm hình sự, hành chính, dân sự và kỷ luật**

☐ Vi phạm pháp luật nghiêm trọng và ít nghiêm trọng

☐ Vi phạm pháp luật của cá nhân và tổ chức
63. Năng lực trách nhiệm pháp lý của cá nhân thuộc về mặt:

(0/1 Point)

- ☐ Khách quan
- ☐ Khách thể
- ☐ Chủ quan
- ☒ Chủ thể

64. Hành vi trái pháp luật nào sau đây là dạng hành vi không hành động?

(1/1 Point)

- ☐ Xúi giục người khác trộm cắp tài sản
- ☐ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có
- ☒ Không đóng thuế
- ☐ Đe dọa giết người

65. Thái độ tiêu cực của chủ thể thuộc về:

(0/1 Point)

- ☐ Mặt khách thể
- ☐ Mặt chủ thể
- ☐ Mặt khách quan
- ☒ Mặt chủ quan

66. Anh A cướp laptop của chị B. Vậy khách thể của hành vi vi phạm trên là?

(0/1 Point)

- ☐ Quyền sử dụng laptop của chị B
- ☐ Quyền định đoạt của chị B
- ☐ Chiếc laptop
- ☒ Quyền sở hữu về tài sản của chị B

67. Mặt khách quan của vi phạm pháp luật?

(0/1 Point)

- ☐ Những quan hệ xã hội được bảo vệ
- ☐ Trạng thái tâm lý của chủ thể
- ☐ Cá nhân, tổ chức có năng lực trách nhiệm pháp lý
- ☒ Những biểu hiện bên ngoài của vi phạm pháp luật

68. Trách nhiệm pháp lý hình sự là loại trách nhiệm pháp lý nghiêm khắc nhất, do _____ áp dụng cho chủ thể đã thực hiện hành vi phạm tội

(0/1 Point)

- ☒ Tòa án
- ☐ Viện kiểm sát
- ☐ Công an
- ☐ Cơ quan nhà nước có thẩm quyền

69. Cơ quan nào sau đây có chức năng thực hiện quyền công tố theo quy định của pháp luật Việt Nam:

(0/1 Point)

- ☐ A. Tòa án nhân dân các cấp.
- ☐ B. Cơ quan công an
- ☒ C. Viện Kiểm sát nhân dân các cấp.
- ☐ a,b,c đều đúng.

70. Căn cứ vào tính chất và đặc điểm của chủ thể, khách thể, vi phạm pháp luật được phân loại như thế nào?

(0/1 Point)

- ☐ Vi phạm pháp luật tinh thần và vật
- ☐ Vi phạm pháp luật nghiêm trọng và ít nghiêm trọng
- ☒ Vi phạm hình sự, hành chính, dân sự và kỷ luật
- ☐ Vi phạm pháp luật của cá nhân và tổ chức

71. Vi phạm pháp luật là gì?

(1/1 Point)

- ☐ Là quy định của pháp luật về làm những gì không đúng với pháp luật
- ☒ Là hành vi trái pháp luật, có lỗi do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện
- ☐ Là hành vi trái pháp luật
- ☐ Là biểu hiện của người vi phạm pháp luật

72. Văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành:

(0/1 Point)

- ☐ Quyết định
- ☒ Thông tư
- ☐ Nghị định
- ☐ Nghị quyết

73. Quy tắc xử sự do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội, đó chính là:

Quy tắc xử sự do Nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện để điều chỉnh các quan hệ xã hội, đó chính là:

(0/1 Point)

- ☐ Hệ thống pháp luật
- ☐ Chế định pháp luật
- ☒ Quy phạm pháp luật
- ☐ Ngành luật

74. Chủ thể bằng hành vi tích cực thực hiện những gì mà pháp luật cho phép thì gọi là:

(0/1 Point)

- ☐ Áp dụng pháp luật
- ☐ Thi hành pháp luật
- ☐ Tuân thủ pháp luật
- ☒ Sử dụng pháp luật

75. “Văn bản quy phạm pháp luật phải được gửi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giám sát, kiểm tra” (Điều 10, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008).

(0/1 Point)

- ☐ Quy định trên có 2 phần: giả định, chế tài
- ☐ Quy định trên có 2 phần: quy định, chế tài
- ☒ Quy định trên có 2 phần: giả định, quy định, khuyết chế tài
- ☐ Quy định trên có 3 phần: giả định, quy định, chế tài

76. Không phải là bộ phận của quy phạm pháp luật:

(1/1 Point)

- ☐ Quy định
- ☐ Giả định
- ☒ Chế định
- ☐ Chế tài

77. Số lần văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng trong thực tiễn đời sống:

(0/1 Point)

- ☒ Nhiều lần
- ☐ Một lần
- ☐ Hai lần
- ☐ Tất cả đều sai

78. Quy phạm pháp luật như sau “Việc kết hôn phải đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị pháp lý” bao gồm:

(1/1 Point)

- ☐ Quy định, chế tài
- ☐ Giả định và quy định
- ☒ Quy định
- ☐ Giả định, quy định, chế tài

79. Hình thức thực hiện pháp luật nào thường gắn với việc thực hiện quy phạm tùy nghi?

(0/1 Point)

- ☐ Tuân thủ pháp luật
- ☒ Sử dụng pháp luật
- ☐ Áp dụng pháp luật
- ☐ Thi hành pháp luật

80. Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội trên phạm vi lãnh thổ một quốc gia ở tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội là nói đến thuộc tính nào của pháp luật?

(1/1 Point)

- ☒ Phổ biến
- ☐ Cường chế
- ☐ Thống nhất
- ☐ Tất cả đều đúng

Câu 81 đến 100

81. Pháp luật có tính quy phạm được hiểu là

(0/1 Point)

- ☒ **Pháp luật chứa các quy tắc xử sự có tính bắt buộc**
- ☐ Pháp luật được đảm bảo thực hiện bằng các biện pháp cưỡng chế của nhà nước
- ☐ Pháp luật phải điều chỉnh bao quát mọi mặt của đời sống
- ☐ Tất cả đều sai

82. Anh An đăng ký thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại Sở Kế hoạch – đầu tư TP.HCM là hình thức thực hiện pháp luật nào?

(0/1 Point)

- ☐ Tuân theo pháp luật
- ☒ **Sử dụng pháp luật**
- ☐ Áp dụng pháp luật
- ☐ Thi hành pháp luật

83. Chính phủ ban hành văn bản quy phạm nào sau đây?

(0/1 Point)

- ☒ **Nghị định**
- ☐ Chỉ thị
- ☐ Lệnh
- ☐ Thông tư

84. Chọn đáp án đúng cho chỗ trống trong câu: là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội – cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất ban hành

(1/1 Point)

- ☐ Quyết định
- ☐ Văn bản dưới luật
- ☒ **Văn bản luật**
- ☐ Pháp lệnh

85. Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý là:

(1/1 Point)

- ☐ Nhân chứng
- ☐ Nhân chứng hoặc vật chứng
- ☐ Vật chứng
- ☒ **Vi phạm pháp luật**

86. Tổng cục thuế Việt Nam là cơ quan gì?

(0/1 Point)

- ☐ Trấn áp
- ☒ **Hành chính nhà nước**
- ☐ Lập pháp
- ☐ Tư pháp

87. Năng lực trách nhiệm pháp lý của cá nhân thuộc về mặt:

(0/1 Point)

- ☐ Chủ quan
- ☐ Khách thể
- ☒ Chủ thể
- ☐ Khách quan

88. Mặt khách quan của vi phạm pháp luật?

(0/1 Point)

- ☐ Cá nhân, tổ chức có năng lực trách nhiệm pháp lý
- ☐ Những quan hệ xã hội được bảo vệ
- ☒ Những biểu hiện bên ngoài của vi phạm pháp luật
- ☐ Trạng thái tâm lý của chủ thể

89. Cơ quan nào sau đây có thẩm quyền công bố hiến pháp, luật?

(0/1 Point)

- ☐ A. Chính phủ.
- ☐ B. Chủ tịch nước.
- ☒ C. Quốc hội.
- ☐ D. a, b, c đều đúng.

90. Trong các văn bản quy phạm pháp luật sau đây, văn bản nào có hiệu lực pháp lý cao nhất.

(0/1 Point)

- ☒ Pháp lệnh
- ☐ Thông tư liên tịch
- ☐ Nghị định
- ☐ Thông tư

91. Văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành:

(0/1 Point)

- ☐ Nghị định
- ☐ Nghị quyết
- ☒ Thông tư
- ☐ Quyết định

92. Chủ thể có trách nhiệm đấu tranh phòng chống tội phạm:

(1/1 Point)

- ☐ Mọi công dân
- ☐ Các cơ quan Nhà nước
- ☐ Các tổ chức khác trong xã hội,
- ☒ Tất cả đều đúng

93. “Văn bản quy phạm pháp luật phải được gửi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để giám sát, kiểm tra” (Điều 10, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2008).

(0/1 Point)

- ☐ Quy định trên có 2 phần: giả định, chế tài
- ☐ Quy định trên có 3 phần: giả định, quy định, chế tài
- ☐ Quy định trên có 2 phần: quy định, chế tài

☐ **Quy định trên có 2 phần: giả định, quy định, khuyết chế tài**

94. Quyền công tố trước tòa là:

(0/1 Point)

☐ **Quyền truy tố cá nhân, tổ chức ra trước pháp luật**

☐ Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân

☐ Quyền xác định tội phạm

☐ Tất cả đều sai

95. Hội đồng nhân dân ban hành văn bản quy phạm pháp luật dưới hình thức:

(0/1 Point)

☐ Pháp lệnh

☐ Thông tư

☐ **Nghị quyết**

☐ Nghị định

96. Quy phạm pháp luật như sau “Việc kết hôn phải đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, mọi hình thức kết hôn khác đều không có giá trị pháp lý” bao gồm:

(0/1 Point)

☐ Quy định, chế tài

☐ **Quy định**

☐ Giả định, quy định, chế tài

☐ Giả định và quy định

97. Hình thức thực hiện pháp luật nào thường gắn với việc thực hiện quy phạm tuý nghi?

(1/1 Point)

☐ **Sử dụng pháp luật**

☐ Áp dụng pháp luật

☐ Tuân thủ pháp luật

☐ Thi hành pháp luật

98. Cơ quan nào có nhiệm vụ tổ chức thi hành luật?

(0/1 Point)

☐ **Chính phủ**

☐ Thủ tướng chính phủ

☐ Tòa án

☐ Mặt trận tổ quốc Việt Nam

99. Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản do:

(0/1 Point)

☐ Cơ quan nhà nước ban hành

☐ **Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo thủ tục trình tự luật định**

☐ Tổ chức ban hành

☐ Nhà nước ban hành

100.Ưu thế vượt trội của pháp luật so với các quy phạm xã hội khác là:

(0/1 Point)

☐ Tính xã hội

☐ **Tính cưỡng chế**

☐ Tính rộng rãi

☐ Tồn tại trong thời gian dài

101.Tính cưỡng chế của pháp luật được thể hiện qua việc:

(0/1 Point)

☐ Những hành vi vi phạm pháp luật đều bị áp dụng xử phạt hình sự

☐ Những hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý kỷ luật

☐ Những hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử phạt hành chính

☐ **Những hành vi vi phạm pháp luật đều có thể bị áp dụng biện pháp chế tài**

102.Nội dung nào sau đây phù hợp với tính quy phạm và phổ biến của pháp luật?

(0/1 Point)

☐ Ai cũng cần phải thực hiện theo các tín điều tôn giáo được ban hành.

☐ Cơ quan có quyền ban hành pháp luật thì cũng có quyền không thực hiện pháp luật.

☐ Phạm vi tác động của quy phạm xã hội rộng hơn so với pháp luật.

☐ **Phạm vi tác động của pháp luật rộng lớn cả về không gian, thời gian và đối tượng áp dụng.**

103.Pháp luật là hệ thống các quy tắc xử sự chung do [...] ban hành, thừa nhận và đảm bảo thực hiện bằng quyền lực nhà nước.

(0/1 Point)

☐ Tổ chức xã hội

☐ Đảng

☐ Chính phủ

☐ **Nhà nước**

104.Một trong những đặc điểm để phân biệt pháp luật với quy phạm đạo đức là:

(0/1 Point)

☐ Pháp luật có tính quy phạm

☐ Pháp luật có tính quyền lực

☐ Pháp luật có tính bắt buộc chung

☐ **Pháp luật có tính quyền lực, bắt buộc chung**

105.Luật giáo dục đại học 2012 do cơ quan nào sau đây ban hành?

(1/1 Point)

☐ Bộ Giáo dục và đào tạo

☐ Chính phủ

☐ Quốc hội

☐ Ủy ban thường vụ Quốc hội

106. Pháp luật là:

(1/1 Point)

☐ D. A, B, C đều đúng

☐ A. Công lý, lẽ phải, công bằng

☐ B. Được đảm bảo thực thi bằng quyền lực nhà nước

☐ C. Quy tắc xử sự mang tính bắt buộc chung

107. Văn bản nào sau đây là văn bản quy phạm pháp luật?

(1/1 Point)

☐ Nội quy trong công ty TNHH Mặt Trời Mới.

☐ Hợp đồng lao động giữa anh An và công ty TNHH Mặt Trời Mới.

☐ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

☐ Luật doanh nghiệp 2020.

108. Bộ phận trong quy phạm pháp luật đảm bảo cho quy phạm pháp luật được thực hiện nghiêm chỉnh là:

(1/1 Point)

☐ Chế tài

☐ Quy định và giả định

☐ Giả định

☐ Quy định

109. Nội dung của quan hệ pháp luật là:

(0/1 Point)

☐ Các bên tham gia vào quan hệ pháp luật

☐ Quyền và nghĩa vụ của các chủ thể trong quan hệ pháp luật

☐ Những giá trị mà các chủ thể quan hệ pháp luật muốn đạt được

☐ Đối tượng mà các chủ thể quan tâm khi tham gia vào quan hệ pháp luật

110. Cá nhân có năng lực hành vi dân sự đầy đủ khi:

(0/1 Point)

☐ Từ đủ 15 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 18 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 06 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 21 tuổi trở lên.

111. Cá nhân là người thành niên khi:

(1/1 Point)

☐ Từ đủ 06 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 21 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 18 tuổi trở lên.

☐ Từ đủ 15 tuổi trở lên.

CHƯƠNG 3

1. Cơ quan thường trực của Quốc hội Việt nam là:

(1/1 Point)

- ☐ Hội đồng dân tộc
- ☐ Ủy ban Quốc hội
- ☒ Ủy ban thường vụ Quốc hội
- ☐ Tất cả đều sai

2. Việc sửa đổi Hiến pháp phải có:

(0/1 Point)

- ☐ Ít nhất 3/4 tổng số đại biểu tán thành
- ☐ Khi tất cả đại biểu tán thành
- ☒ Ít nhất 2/3 tổng số đại biểu tán thành
- ☐ Ít nhất 1/2 tổng số đại biểu tán thành

3. Chủ tịch nước do cơ quan nào bầu?

(1/1 Point)

- ☐ Ủy ban trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- ☒ Quốc hội
- ☐ Chính phủ

4. Theo Hiến pháp 2013 thì tội nào là nặng nhất

(0/1 Point)

- ☒ Tội phản bội tổ quốc
- ☐ Tội giết người
- ☐ Tội đầu hàng giặc

5. Hiến pháp đầu tiên của Nhà nước Việt Nam được ban hành vào năm nào?

(0/1 Point)

- ☐ 1980
- ☐ 1956
- ☐ 2003
- ☒ 1946

6. Việc kéo dài nhiệm kỳ của một khóa Quốc hội không được quá bao nhiêu tháng, trừ trường hợp có chiến tranh.

(0/1 Point)

- ☒ 12 tháng
- ☐ 20 tháng
- ☐ 15 tháng

7. Quyền lập hiến, lập pháp thuộc cơ quan nào?

(0/1 Point)

- ☐ Hội đồng nhân dân

☐ Đại biểu Quốc hội

☒ Quốc hội

☐ Hành chính Nhà nước

8.Chọn đáp án đúng:

(0/1 Point)

☐ Quyền con người chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

☒ Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

☐ Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của pháp luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng

9.Trong trường hợp đặc biệt, nếu được ít nhất bao nhiêu tổng số đại biểu quốc hội biểu quyết tán thành thì quốc hội quyết định rút ngắn hoặc kéo dài nhiệm kỳ của mình theo đề nghị của ủy ban thường vụ Quốc hội

(0/1 Point)

☒ hai phần ba

☐ một phần hai

☐ ba phần tư

☐ Tất cả

10.Cơ quan hành chính cao nhất của nước ta là:

(0/1 Point)

☐ Thủ tướng

☐ Chủ tịch nước

☐ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương

☒ Chính phủ

11.Cơ quan thường trực của Quốc hội là:

(1/1 Point)

☐ Chính phủ

☒ Ủy ban Thường vụ quốc hội

☐ Ủy ban Quốc hội

☐ Hội đồng dân tộc

12.Nhiệm kỳ của Quốc hội là mấy năm?

(0/1 Point)

☐ 6 năm

☒ 5 năm

☐ 4 năm

☐ 3 năm

13. Hệ thống chính trị của Việt Nam gồm:

(1/1 Point)

☒ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam.

☐ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên.

☐ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Luật gia Việt Nam.

☐ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công đoàn Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh

14. Câu nào sau đây không đúng về Quốc hội

(0/1 Point)

☐ Là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất

☒ Là cơ quan trong hệ thống cơ quan tư pháp

☐ Là cơ quan giám sát tối cao toàn bộ hoạt động của nhà nước

☐ Là cơ quan đại diện cao nhất của Nhân dân

15. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp:

(0/1 Point)

☐ phạm tội phản bội tổ quốc

☒ phạm tội quả tang

☐ phạm tội đặc biệt nghiêm trọng

16. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam có nhiệm kỳ mấy năm:

(0/1 Point)

☒ 5 năm

☐ Tất cả đều sai

☐ 4 năm

☐ 6 năm

17. Quyền nào sau đây của chủ tịch nước là quyền trong lĩnh vực tư pháp:

(0/1 Point)

☒ Quyết định đặc xá

☐ Tuyên bố tình trạng chiến tranh

☐ Công bố Luật, Pháp lệnh

☐ Thực hiện các chuyến công du ngoại giao

18. Việc bầu cử đại biểu quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc

(0/1 Point)

☒ phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

☐ trực tiếp, phổ thông, bình đẳng và bỏ phiếu kín.

☐ bình đẳng, phổ thông, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

19. Cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là:

(0/1 Point)

- ☐ Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- ☐ Tòa án tối cao
- ☐ Chính phủ
- ☒ Quốc hội

20. Bản Hiến pháp 2013 là bản hiến pháp thứ mấy của nước ta?

(0/1 Point)

- ☐ Thứ 6
- ☒ Thứ 5
- ☐ Thứ 4
- ☐ Thứ 3

21. Theo Hiến pháp nước ta thì độ tuổi để ứng cử vào Quốc hội là:

(0/1 Point)

- ☐ Đủ 18 tuổi đối với nữ, 20 tuổi đối với nam
- ☐ 21 tuổi
- ☐ Đủ 18 tuổi trở lên
- ☒ Đủ 21 tuổi trở lên

22. Cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân là

(0/1 Point)

- ☒ Quốc hội
- ☐ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
- ☐ Chính phủ

23. Trong trường hợp Quốc hội không thể họp được thì cơ quan nào có thẩm quyền quyết định việc tuyên bố tình trạng chiến tranh

(1/1 Point)

- ☒ Ủy ban thường vụ Quốc hội
- ☐ Bộ Quốc phòng
- ☐ Quốc hội
- ☐ Chính phủ

24. Phương pháp điều chỉnh của Luật Hiến pháp là:

(1/1 Point)

- ☐ Phương pháp đặc thù
- ☐ Phương pháp tuyên truyền, bắt buộc, quyền uy
- ☒ Phương pháp định nghĩa, bắt buộc, quyền uy
- ☐ Phương pháp thỏa thuận

25. Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng

(0/1 Point)

☐ Dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước

☐ dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan nhà nước khác của Nhà nước.

☐ dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ gián tiếp thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước.

26. Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quyền

(0/1 Point)

☐ Tất cả các lựa chọn đều đúng

☐ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thủ tướng

☐ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao

☐ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

27. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là:

(0/1 Point)

☐ Cơ quan tư pháp

☐ Tổ chức chính trị xã hội

☐ Cơ quan quyền lực Nhà nước

☐ Tổ chức xã hội nghề nghiệp

28. Chọn đáp án đúng:

(1/1 Point)

☐ Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân miễn nhiệm khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

☐ Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân cách chức khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

☐ Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân bị cử tri hoặc Quốc hội, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân.

29. Viện kiểm sát nhân dân là cơ quan

(1/1 Point)

☐ phạm tội phản bội tổ quốc

☐ Xét xử

☐ Truy tố

☐ Khởi tố

30. Chọn đáp án đúng:

(0/1 Point)

☐ Công dân đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

☐ Công dân từ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và từ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân.

☐ Công dân từ đủ mười tám tuổi trở lên có quyền bầu cử và từ đủ hai mươi một tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng nhân dân

31. Bảo vệ Tổ quốc Việt nam Xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của

(0/1 Point)



Quân đội



Toàn dân



Lực lượng vũ trang

32. Cơ quan nào thực hành quyền công tố tại nước ta?

(0/1 Point)



Viện kiểm sát nhân dân



Tòa án nhân dân



Công an nhân dân



Hội đồng nhân dân

33. Công dân đủ bao nhiêu tuổi trở lên có quyền biểu quyết khi nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

(1/1 Point)



20



19



17



18

34. Hiến pháp là đạo luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam vì:

(1/1 Point)



Do Quốc hội ban hành



Quy định về những vấn đề cơ bản nhất, quan trọng nhất của nhà nước



Có giá trị pháp lý cao nhất



Tất cả đều đúng

CHƯƠNG 4

1. Các biện pháp xử lý hành chính được áp dụng đối với chủ thể nào sau đây?

(0/1 Point)



Cá nhân là công dân Việt Nam vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn xã hội nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự



Cá nhân là công dân Việt Nam, người nước ngoài vi phạm hành chính nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự



Người vi phạm lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ



Mọi cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính nhưng chưa đến mức phải xử lý hình sự

2. Đâu không phải là nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính

(0/1 Point)



Chỉ xử phạt hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định.



Việc xử phạt vi phạm hành chính được tiến hành nhanh chóng, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật.



Vi phạm hành chính là hành vi có lỗi, không phải là tội phạm và phải bị xử lý vi phạm hành chính.

☐ Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh.
3. Chủ thể vi phạm pháp luật hành chính có thể bị áp dụng biện pháp chế tài nào sau đây:

(0/1 Point)

☐ Có thể áp dụng 1 hoặc 1 số biện pháp trên

☐ Chỉ bị tịch thu tang vật phương tiện vi phạm

☐ Chỉ bị phạt tiền

☐ Chỉ bị cảnh cáo

4. Vi phạm hành chính bao gồm dấu hiệu nào sau đây?

(1/1 Point)

☐ Hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện (1)

☐ (1), (2), (3), (4) đều đúng

☐ Vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước (2)

☐ Hành vi đó không phải là tội phạm (3)

☐ Theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính (4)

5. Vi phạm hành chính là hành vi do:

(0/1 Point)

☐ Cá nhân, tổ chức thực hiện

☐ Xâm phạm các quy tắc quản lý nhà nước

☐ Hành vi đó không phải là tội phạm

☐ Tất cả đều đúng

6. Đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính là:

(0/1 Point)

☐ Công dân Việt Nam thực hiện hành vi vi phạm hành chính

☐ Cá nhân thực hiện hành vi vi phạm hành chính

☐ Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính

☐ Tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính

7. Phạt tiền là hình thức xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng đối với đối tượng nào sau đây?

(0/1 Point)

☐ Mọi hành vi vi phạm hành chính do người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi thực hiện (1)

☐ Mọi cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính (2)

☐ Người từ đủ 16 tuổi trở lên thực hiện hành vi vi phạm hành chính và không thuộc trường hợp phạt cảnh cáo (3)

☐ (1), (2), (3) đều đúng

8. Điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân trở thành chủ thể của quan hệ pháp luật hành chính là phải có:

(0/1 Point)

☐ Năng lực hành vi

☐ Độ tuổi theo quy định

☐ Năng lực pháp luật

☐ **Năng lực chủ thể**

9.Đối với một hành vi vi phạm hành chính, người vi phạm có thể bị xử phạt theo nguyên tắc nào sau đây?
(0/1 Point)

☐ Xử phạt nhiều lần miễn là các hình phạt áp dụng khác nhau (1)

☐ **Xử phạt một lần (2)**

☐ Tùy theo tính chất, mức độ để xử phạt các lần khác nhau (3)

☐ (1), (2), (3) đều đúng

10.Trách nhiệm pháp lí hành chính do _____ áp dụng đối với cá nhân, tổ chức đã vi phạm pháp luật hành chính
(0/1 Point)

☐ Tòa án

☐ Công an

☐ **Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.**

☐ Viện kiểm sát

11.Biện pháp chế tài nào sau đây không áp dụng với chủ thể vi phạm pháp luật hành chính
(1/1 Point)

☐ Phạt tiền

☐ Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm.

☐ **Cải tạo không giam giữ**

☐ Cảnh cáo

12.Hành vi nào sau đây là vi phạm pháp luật hành chính?
(0/1 Point)

☐ **Đi vào đường cấm, đường ngược chiều**

☐ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

☐ Sử dụng tài liệu khi làm bài thi

☐ Buôn bán ma túy

13.Cơ quan nào sau đây là cơ quan hành chính nhà nước:
(0/1 Point)

☐ Tòa án nhân dân

☐ **Bộ tư pháp**

☐ Hội đồng nhân dân

☐ Viện kiểm sát nhân dân

14.Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính:
(1/1 Point)

☐ Cảnh cáo; phạt tiền; trục xuất

☐ Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề

☐ Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

☐ **Tất cả đều đúng**

15. Hình thức xử phạt chính được áp dụng trong xử lý vi phạm hành chính có thể bao gồm các hình thức nào sau đây?

(0/1 Point)

☐ Phạt tiền

☐ **Cảnh cáo, phạt tiền, trục xuất**

☐ Cảnh cáo

☐ Cảnh cáo, phạt tiền, đưa vào trường giáo dưỡng

16. Hành vi nào sau đây vi phạm pháp luật hành chính?

(0/1 Point)

☐ **Đi vào đường ngược chiều**

☐ Vượt đèn đỏ gây tai nạn nghiêm trọng

☐ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

☐ Không đeo thẻ sinh viên hoặc sử dụng tài liệu khi thi

17. Theo Luật xử lý vi phạm hành chính, độ tuổi tối thiểu có thể chịu trách nhiệm hành chính là từ đủ:

(0/1 Point)

☐ 16 tuổi

☐ 18 tuổi

☐ **14 tuổi**

☐ 13 tuổi

18. Quy định thường gặp trong pháp luật hành chính là

(0/1 Point)

☐ **Quy định dứt khoát**

☐ Quy định tùy nghi

☐ Quy định giao quyền

☐ Tất cả đều sai

19. Khách thể của quan hệ pháp luật hành chính là:

(0/1 Point)

☐ **Những quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình quản lý hành chính giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân với nhau**

☐ Là các tranh chấp phát sinh trong quan hệ pháp luật hành chính được giải quyết theo thủ tục hành chính

☐ Là quyền và nghĩa vụ pháp lý của các bên tham gia quan hệ hành chính

☐ Những lợi ích vật chất, tinh thần mà các chủ thể tham gia vào quan hệ pháp luật hành chính hướng tới

20. Trục xuất là hình thức xử phạt vi phạm hành chính được áp dụng là:

(1/1 Point)

☐ Hình phạt chính (1)

☐ Hình phạt bổ sung (2)

☐ Chỉ áp dụng đối với người nước ngoài (3)

d (1), (2), (3) đều đúng